TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 346/2018/HS-ST
Ngày: 28-12-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo.

Bà Vương Thị Minh Tân.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 328/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Thị T** - sinh năm 1963 tại: Thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 5/62 ngõ C, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 3/7; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Tr (đã chết) và bà Vũ Thị M (đã chết); có chồng Nguyễn Trung N và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 02-11-2018 đến ngày 01-01-2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Mai H - sinh năm 1998; nơi cư trú: Số 28/175B đường B, phường H, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; chị H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị T có cháu là Vũ Nguyễn Tường M, sinh năm 2015 bị tiêu chảy cấp vào nhập viện tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định từ chiều ngày 26-10-2018 và ở phòng số 600. Trong quá trình điều trị, vào các buổi sáng hàng ngày, T phải xuống phòng cấp cứu khoa Nội tổng hợp để pha nước Oresol cho cháu M uống.

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 30-10-2018, T xuống phòng cấp cứu ở tầng 5 để pha nước Oresol, T quan sát thấy tại bàn làm việc cạnh cửa ra vào chị Nguyễn Thị Mai H là sinh viên thực tập có để chiếc điện thoại Samsung J7 Prime trên mặt bàn. Lúc này, phía bên trong phòng các bác sĩ đang cấp cứu cho bệnh nhân, chị H đứng cùng với các bác sĩ, không để ý đến tài sản. Lợi dụng sơ hở, T lấy chiếc điện thoại Samsung J7 Prime rồi tẩu thoát lên tầng 6 đưa thuốc cho cháu M uống. Sau đó, T xuống nhà xe lấy xe đạp đi đến cửa hàng điện thoại Thế giới di động ở số 157 đường Đ, thành phố Đ gặp nhân viên là chị Trần Thị T1 – sinh năm 1991, trú tại: Số 29/81 đường L, phường M, thành phố Đ, tỉnh Nam Định nhờ tháo hộ sim chiếc điện thoại trên, chị T1 tháo sim cho vào túi nilon rồi trả lại cho T. T cất chiếc điện thoại và sim vào túi quần trái rồi quay lại bệnh viện.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị H cùng với chị Trần Thị Hồng H1 là điều dưỡng trưởng của khoa Nội tổng hợp Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định đã kiểm tra camera lắp đặt tại phòng cấp cứu tầng 5 và hành lang tầng 5 thì phát hiện Tlấy chiếc điện thoại nên đã trình báo Công an phường Q. Quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ của T chiếc điện thoại Samsung J7 Prime cùng với 02 chiếc sim điện thoại là vật chứng của vụ án. Đối với chiếc ốp điện thoại T đã vất đi, cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Thị T đã khai nhận hành vi trộm cắp như đã nêu trên.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định đã tiến hành định giá và kết luận: chiếc điện thoại di động Samsung J7 Prime có trị giá là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Nguyễn Thị Mai H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Bản cáo trạng số 335/CT-VKS ngày 29-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Thị T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Trần Thị T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Bị cáo Trần Thị T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T, bị hại chị Nguyễn Thị Mai H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 30-10-2018, Trần Thị T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Mai H 01 chiếc điện thoại di động Samsung J7 Prime có trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 2.500.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo Trần Thị T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên

toà, bị cáo Trần Thị T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử thấy rằng có thể cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cùng với việc cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại, chị Nguyễn Thị Mai H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- *Căn cứ khoản 1 Điều 173,* điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 *của Bộ luật Hình sự năm 2015.*

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28-12-2018.

Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Thị T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Thị T phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù đã cho hưởng án treo.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Thị T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Nguyễn Thị Mai H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**